



**DANH SÁCH CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN
ĐẠT GIẢI THƯỞNG "NHÀ KINH TẾ TRẺ UEH" NĂM 2018**

(Kèm theo Quyết định số 1237 /QĐ-ĐHKT-QLKH ngày 27 tháng 4 năm 2018
của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh)

STT	Giải	Mã số đề tài	Tên công trình NCKH	Giảng viên hướng dẫn	Họ và tên tác giả	Lớp	Khóa	Khoa/Viện đào tạo
1	A	13	Sự hòa hợp giữa chuẩn mực kế toán Việt Nam và quốc tế trong lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất, từ chuẩn mực cho tới thực tiễn	ThS. Lê Vũ Ngọc Thanh	Đoàn Thị Giang	KIC01	K41	Khoa Kế toán
					Ngô Thị Lệ Huyền	KIC01	K41	Khoa Kế toán
					Nguyễn Thị Thủy Nga	KIC01	K41	Khoa Kế toán
2	A	33	Thẩm định giá trị cộng hưởng trong hoạt động M&A tại Việt Nam bằng mô hình định giá quyền chọn thực	ThS. Nguyễn Kim Đức	Trịnh Hào Tín	TG-02	K40	Khoa Kinh tế
3	A	50	Nghiên cứu mối quan hệ giữa chất lượng giao dịch, chất lượng mối quan hệ và lòng trung thành của khách hàng mua sắm trực tuyến.	ThS. Nguyễn Thảo Nguyên	Nguyễn Thị Như Hoa	TD001	K40	Khoa Toán - Thống kê
4	A	72	Tội vi phạm các quy định về cạnh tranh - Một số vấn đề khi hình sự hoá hành vi vi phạm	ThS. Trần Thị Minh Đức	Bùi Duy Hưng	LA001	K40	Khoa Luật
5	A	98	Hành vi quản trị chi phí trong các thời kỳ kinh tế: Bằng chứng từ các doanh nghiệp niêm yết tại Việt Nam	ThS. Trịnh Hiệp Thiện	Phan Mạnh Hùng	KIC01	K41	Khoa Kế toán
					Ngọc Thành Trung	KIC01	K41	Khoa Kế toán
					Tôn Kiên Cường	KIC01	K41	Khoa Kế toán
6	A	109	Phân tích độ tin cậy của thông tin doanh thu được ghi nhận theo chuẩn mực kế toán dựa trên quy định và chuẩn mực kế toán dựa trên nguyên tắc	ThS. Trịnh Hiệp Thiện	Đậu Hoàng Anh	KI001	K40	Khoa Kế toán
					Hà Thị Bích Chi	KI002	K40	Khoa Kế toán
					Phạm Văn Giang	KI002	K40	Khoa Kế toán
7	A	193	Các nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng báo cáo kiểm toán - bằng chứng thực nghiệm tại các công ty niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2008 - 2016.	TS. Nguyễn Thị Thu Hiền	Phạm Phương Anh	KNC01	K41	Khoa Kế toán
					Nguyễn Hoàng Huyền Thanh	KIC02	K41	Khoa Kế toán
					Trần Văn Tào	KIC04	K41	Khoa Kế toán
					Nguyễn Thị Kiều Trâm	KIC04	K41	Khoa Kế toán
					Ngô Thị Mỹ Lệ	KIC02	K41	Khoa Kế toán
8	A	211	Ý định sử dụng phương tiện truyền thông xã hội trong tổ chức và thực hiện những chuyến du lịch.	ThS. Phạm Tô Thục Hân	Ngô Nhật Anh	AD005	K41	Khoa Quản trị
					Nguyễn Thành Duy	AD005	K41	Khoa Quản trị
					Ngô Mai Trinh	KN006	K41	Khoa Kế toán
					Trần Thị Bích Ngọc	FN003	K41	Khoa Tài chính

9	A	221	Hiện trạng thực hiện chuyển đổi giới tính ở một số nước trên thế giới và nhận diện một số vấn đề trong xây dựng Luật Chuyển đổi Giới tính ở Việt Nam	ThS. Nguyễn Thị Hằng	Nguyễn Thị Bích Hồng	LA002	K42	Khoa Luật
					Huỳnh Thái Sơn	LA002	K42	Khoa Luật
10	A	286	Mối quan hệ giữa cung tiền, tính thanh khoản và giá cổ phiếu ở Châu Á	PGS.TS. Nguyễn Khắc Quốc Bảo	Võ Hoàng Yến Linh	FNCL2	K40	Khoa Tài chính
11	B	26	Những yếu tố ảnh hưởng đến việc chấp nhận quảng cáo trên điện thoại di động đối với ý định mua hàng của người tiêu dùng Việt Nam: Trường hợp nghiên cứu tại TP.HCM	ThS. Lê Thanh Trúc	Võ Nguyễn Vũ Toàn	ADC01	K41	Khoa Quản trị
					Trần Thị Minh Trang	ADC01	K41	Khoa Quản trị
					Ngô Thành Đạt	ADC01	K41	Khoa Quản trị
					Hoàng Đặng Quế Chi	ADC01	K41	Khoa Quản trị
					Nguyễn Thị Phương Trang	ADC01	K41	Khoa Quản trị
12	B	32	Mối quan hệ giữa giá trị cảm nhận, sự hài lòng và ý định hành vi của du khách khi trải nghiệm homestay tại cộng đồng địa phương	ThS. Phạm Tô Thực Hân	Tiêu Mẫn Nhi	LH002	K41	Viện Du lịch
					Huỳnh Văn Tâm	LH002	K41	Viện Du lịch
					Hoàng Minh Đức	KIC03	K41	Khoa Kế toán
13	B	37	Giao dịch bán và thuê lại tài sản - nghiên cứu tác động của sự thay đổi chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế đến quyết định đầu tư tại Việt Nam	ThS. Đặng Thị Mỹ Hạnh	Huỳnh Thị Thanh Tú	KNC01	K41	Khoa Kế toán
					Nguyễn Viết Tiến Đạt	KNC01	K41	Khoa Kế toán
14	B	41	Những nhân tố ảnh hưởng đến dự định khởi nghiệp của phụ nữ trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh	ThS. Lê Thanh Trúc	Vương Gia Thư	FT02	K41	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing
					Trần Thị Thu Thảo	FN03	K41	Khoa Tài chính
					Trần Thái Bảo Ngọc	IBC06	K41	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing
					Nguyễn Huỳnh Phương Anh	MR001	K40	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing
15	B	53	Một số vấn đề về lý luận và thực tiễn về người quản lý "giấu mặt" tại Việt Nam	ThS. Dương Mỹ An	Đặng Thị Thùy Giang	LA01	K40	Khoa Luật
16	B	54	Sự lựa chọn công ty kiểm toán và chi phí sử dụng nợ của những công ty đại chúng mới phát hành	ThS. Lê Vũ Ngọc Thanh	Hứa Hoàn Hiếu	KI01	K41	Khoa Kế toán
					Ngô Đình Huy	KI01	K41	Khoa Kế toán
					Nguyễn Văn Việt	KI01	K41	Khoa Kế toán
					Phạm Hồng Thanh	KI01	K41	Khoa Kế toán
17	B	56	Tác động của sự đa dạng địa lý đến khả năng sinh lời và rủi ro vỡ nợ của ngân hàng thương mại tại Việt Nam trong giai đoạn 2006 - 2016	TS. Nguyễn Thị Thùy Linh	La Diễm Hương	NH005	K40	Khoa Ngân hàng
18	B	59	Tốc độ điều chỉnh lượng tiền mặt nắm giữ hướng về mức tiền mặt nắm giữ tối ưu tại các	TS. Nguyễn Thị Uyên	Đinh Trần Thảo Nhi	FN02	K40	Khoa Tài chính
					Lâm Quang Phước	FN03	K40	Khoa Tài chính

			doanh nghiệp Việt Nam	Nguyễn Thị Uyên	Lê Thị Hiền	FN01	K40	Khoa Tài chính
19	B	66	Chất lượng tài sản, thu nhập ngoài lãi và lợi nhuận của ngân hàng Việt Nam	ThS. Nguyễn Hoàng Thụy Bích Trâm	Nguyễn Thị Trà My	FN01	K40	Khoa Tài chính
					Lê Tuấn Doanh	FN09	K40	Khoa Tài chính
20	B	83	Nghiên cứu tác động của các nhà đầu tư nước ngoài đến việc cải thiện hiệu quả thông tin giá cổ phiếu trên thị trường chứng khoán. Bằng chứng thực nghiệm tại Việt Nam	PGS.TS. Nguyễn Thị Liên Hoa	Huỳnh Bá Thông	FN004	K40	Khoa Tài chính
					Nguyễn Trọng Minh	FNC01	K41	Khoa Tài chính
					Nguyễn Thị Thùy Nhung	FN001	K41	Khoa Tài chính
					Huỳnh Thụy Bích Thủy	AV001	K42	Khoa Ngoại ngữ kinh tế
					Đinh Thị Thôi	FN005	K42	Khoa Tài chính
21	B	93	Các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định lựa chọn dòng "Son" ngoại của người tiêu dùng trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh	TS. Hà Văn Sơn	Chí Lục Mùi	TD001	K40	Khoa Toán - Thống kê
22	B	96	Ảnh hưởng của sở hữu nhà nước đến hạn chế tài chính trong đầu tư: Bằng chứng thực nghiệm tại Việt Nam	GS.TS. Trần Ngọc Thơ	Nguyễn Thị Ngọc Duyên	FNCL2	K40	Khoa Tài chính
					Nguyễn Ái Nhi	FNCL2	K40	Khoa Tài chính
					Phạm Thị Hoàng Hà	FNC12	K40	Khoa Tài chính
					Trần Quốc Uy	FN005	K40	Khoa Tài chính
					Nguyễn Trần Anh Duy	FNCL2	K40	Khoa Tài chính
23	B	101	Những yếu tố ảnh hưởng đến ý định khởi sự kinh doanh của sinh viên tại TP. Hồ Chí Minh	TS. Hà Văn Sơn	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	TD001	K40	Khoa Toán - Thống kê
24	B	111	Hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế tại công ty TNHH Japfa Comfeed Việt Nam - chi	ThS. Võ Phước Long	Lê Thu Hiền	LA01	K40	Khoa Luật
					Lý Thanh Thanh	LA01	K40	Khoa Luật
25	B	122	Ảnh hưởng của sở hữu nhà nước đến vấn đề hạn chế tài chính ở các doanh nghiệp niêm yết Việt Nam	TS. Nguyễn Thị Uyên Uyên	Phang Ngọc Linh	FN001	K40	Khoa Tài chính
					Trần Mỹ Linh	FN004	K40	Khoa Tài chính
					Trần Lê Anh Thư	FN008	K40	Khoa Tài chính
26	B	125	Ảnh hưởng của dòng tiền nội bộ đến mức độ đầu tư của các công ty Việt Nam trong điều kiện hạn chế tài chính	TS. Nguyễn Thị Uyên Uyên	Trần Mỹ Linh	FN04	K40	Khoa Tài chính
					Phang Ngọc Linh	FN01	K40	Khoa Tài chính
					Trần Lê Anh Thư	FN08	K40	Khoa Tài chính
27	B	139	Tác động của yếu tố đòn bẩy lên mức độ sẵn lòng pha loãng quyền sở hữu của các công ty gia đình tại Việt Nam	ThS. Lương Thị Thảo	Nguyễn Hải Hà	FN05	K40	Khoa Tài chính
28	B	147	Đo lường kinh nghiệm nghề nghiệp của Giám đốc điều hành và đầu tư của doanh nghiệp tại Việt Nam	TS. Lê Thị Phương Vy	Lê Hiếu Trung Chánh	FN003	K40	Khoa Tài chính
29	B	151	Ứng dụng mô hình Hedonic xác định nhân tố via hệ ảnh hưởng tới nhà	ThS. Huỳnh Kiều Tiên	Nguyễn Văn Tý	TG001	K40	Khoa Kinh tế
					Võ Thị Hải Nghi	FN04	K40	Khoa Tài chính
30	B	153	Ảnh hưởng của việc sử dụng nợ vay dài hạn đến thành quả hoạt động của các công ty niêm	TS. Nguyễn Thị Uyên Uyên	Nguyễn Thị Kim Ân	FN04	K40	Khoa Tài chính
					Nguyễn Bích Thảo	FN04	K40	Khoa Tài chính

			yết Việt Nam dưới góc nhìn của cổ đông	Nguyễn	Nguyễn Phương Trinh	FN02	K40	Khoa Tài chính
31	B	154	Ảnh hưởng của tài sản thế chấp đến việc sử dụng nợ của các công ty niêm yết Việt Nam	TS. Nguyễn Thị Uyên Uyên	Nguyễn Phương Trinh	FN02	K40	Khoa Tài chính
					Nguyễn Thị Kim Ân	FN04	K40	Khoa Tài chính
					Đinh Trần Thảo Nhi	FN02	K40	Khoa Tài chính
32	B	156	Sự ảnh hưởng của giá trị hữu dụng, giá trị tiêu khiển, giá trị xã hội và rủi ro được cảm nhận đến sự hài lòng và ý định mua hàng trực tuyến qua web của sinh viên trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh	ThS. Cao Quốc Việt	Lê Thiện Bình	ADC02	K41	Khoa Quản trị
					Lê Phát Đạt	ADC02	K41	Khoa Quản trị
					Bùi Nhật Huy	ADC02	K41	Khoa Quản trị
					Phạm Ngọc Thanh Trúc	ADC02	K41	Khoa Quản trị
					Nguyễn Nam Vang	ADC02	K41	Khoa Quản trị
33	B	196	Mối quan hệ giữa vốn tổ chức và vòng đời của doanh nghiệp. Bằng chứng thực nghiệm từ một	PGS.TS. Nguyễn Thị Ngọc Trang	Trần Quỳnh Như	FN004	K40	Khoa Tài chính
					Cao Ngọc Hạnh Uyên	FN003	K41	Khoa Tài chính
34	B	229	Ảnh hưởng của cơ sở cổ đông lên rủi ro doanh nghiệp, chính sách chia cổ tức và giá trị doanh nghiệp tại các công ty tài chính niêm yết tại Việt Nam	ThS. Hoàng Thị Phương Anh				
					Ngô Thị Thu Hương	FN04	K40	Khoa Tài chính
35	B	249	Quá tự tin trong quản lý và quyết định đầu tư của các doanh nghiệp trong môi trường không chắc chắn của thị trường Việt Nam	PGS.TS. Trần Thị Hải Lý	Nguyễn Thị Hương Ly	FN004	K40	Khoa Tài chính
					Nguyễn Hồng Nhiên	FN005	K40	Khoa Tài chính
36	B	253	Mối quan hệ giữa tỷ suất sinh lợi và khối lượng giao dịch bất thường với tâm lý của nhà đầu tư đo lường bằng cường độ tìm kiếm trên Google Trends	TS. Lê Thị Phương Vy				
					Nguyễn Tường Vi	FN002	K40	Khoa Tài chính
37	B	256	Quản trị doanh nghiệp, sở hữu nước ngoài và tính đồng bộ giá cổ phiếu: Bằng chứng thực nghiệm tại Việt Nam	PGS.TS. Nguyễn Thị Ngọc Trang	Võ Thị Huỳnh Mai	FN009	K40	Khoa Tài chính
					Nguyễn Thùy Liên	FN001	K40	Khoa Tài chính
					Nguyễn Thị Thùy Trang	FN002	K40	Khoa Tài chính
38	B	270	Gánh nặng lãi suất và lựa chọn nguồn tài chính bên ngoài ở các thị trường mới nổi: Bằng chứng thực nghiệm từ các doanh nghiệp niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam	ThS. Từ Thị Kim Thoa				
					Đặng Hoàng Long	FNCL2	K40	Khoa Tài chính
39	B	273	Những yếu tố ảnh hưởng đến quyết định mua smartphone của sinh viên Đại học Kinh tế TP.HCM	ThS. Nguyễn Ngọc Danh	Nguyễn Duy Ánh	FT02	K42	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing
					Võ Nguyễn Cao Duy	FT02	K42	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing
40	B	275	Phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến sự thỏa mãn cân bằng công việc - cuộc sống của nhân viên văn phòng tại TP.HCM	GV. Trần Đình Vinh				
					Trương Hoàng Yến	NS01	K40	Khoa Kinh tế

41	B	276	Cash holdings and earning quality: Evidence from Vietnamese listed firms	ThS. Từ Thị Kim Thoa	Nguyễn Thị Bích Ngọc	FN05	K40	Khoa Tài chính
					Trần Quỳnh Như	FN04	K40	Khoa Tài chính
					Nguyễn Thị Kim Tha	FN05	K40	Khoa Tài chính
					Trần Vũ Anh Thư	FN06	K40	Khoa Tài chính
					Tiên Hồng Vân	FN04	K40	Khoa Tài chính
42	B	279	Mối quan hệ giữa chính sách cổ tức và đầu tư tổ chức nước ngoài - Nghiên cứu thực nghiệm trên thị trường chứng khoán Việt Nam	TS. Lê Đạt Chí	Trần Vũ Anh Thư	FN06	K40	Khoa Tài chính
					Tiên Hồng Vân	FN06	K40	Khoa Tài chính
					Nguyễn Thị Kim Tha	FN05	K40	Khoa Tài chính
					Nguyễn Thị Bích Ngọc	FN05	K40	Khoa Tài chính
					Trần Quỳnh Như	FN04	K40	Khoa Tài chính
43	B	281	Phân tích tác động của website đến quá trình mua hàng của người tiêu dùng ở TP. Hồ Chí Minh từ đó đưa ra những đề xuất cải thiện chất lượng sản phẩm website ở Công ty cổ phần công nghệ BNC Việt Nam.	ThS. Phạm Tô Thục Hân				
44	B	307	Kiệt quệ tài chính và lợi nhuận vốn cổ phần. Mô hình ba nhân tố kiệt quệ tăng cường. Bằng chứng thực nghiệm ở Việt Nam	PGS.TS Trần Thị Hải Lý	Trần Lâm Quang	AD007	K40	Khoa Quản trị
					Nguyễn Phan Ngọc Hiền	FN03	K40	Khoa Tài chính
					Nguyễn Thị Thu Hà	FN03	K40	Khoa Tài chính
					Tăng Thị Cẩm Hoàng	FN01	K40	Khoa Tài chính
					Nguyễn Hồng Nhiên	FN05	K40	Khoa Tài chính
45	B	325	Nghiên cứu ảnh hưởng của tham nhũng trong quá trình thúc đẩy FDI tại khu vực Đông Nam Á	ThS. Phạm Dương Phương Thảo	Phan Tường Vi	FN03	K40	Khoa Tài chính
					Nguyễn Thị Thuỳ Dương	FN005	K40	Khoa Tài chính
46	C	44	Định vị vị trí của nền kinh tế Trung Quốc giai đoạn 2007-2017 và bài học cho Việt Nam	ThS. Châu Văn Thành	Khương Lan Uyên	PT01	K40	Khoa Kinh tế
47	C	46	Tác động của giá trị tài sản vô hình đến giá trị kinh tế gia tăng của doanh nghiệp. vận dụng trong các nhóm ngành dược phẩm – hóa chất – y tế và khoáng sản	TS. Hay Sinh				
48	C	57	Phân tích và xây dựng chiến lược cho Công ty TNHH Gia sư eTeacher giai đoạn 2018-2023	ThS. Lê Minh Tuấn	Nguyễn Thiết Duy	TG01	K40	Khoa Kinh tế
					Trần Thị Thanh Hoa	IBC06	K41	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing
					Lữ Ngọc Tiên Huyền	IBC06	K41	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing
					Nguyễn Khánh Ngọc	IBC06	K41	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing

					Huỳnh Quốc Bảo Phương Anh	IBC06	K41	Khoa Kinh doanh quốc tế - Marketing
49	C	58	Chính sách tiền tệ, nắm giữ tiền mặt và quyết định đầu tư của các công ty niêm yết Việt Nam	TS. Nguyễn Thị Uyên Uyên	Võ Phạm Thanh Hằng	FN003	K40	Khoa Tài chính
					Nguyễn Thị Thanh Nhân	FN001	K40	Khoa Tài chính
					Vương Thị Quyên	FN001	K40	Khoa Tài chính
50	C	60	Hành vi bầy đàn và độ bất ổn tỉ suất sinh lợi chứng khoán thực nghiệm tại Việt Nam	ThS. Huỳnh Thị Cẩm Hà	Hoàng Thanh Tùng	FN006	K40	Khoa Tài chính
					Lê Thị Thu Hiền	FN008	K40	Khoa Tài chính
51	C	64	Mối quan hệ phi tuyến giữa cổ tức và giá trị công ty	TS. Nguyễn Thị Uyên Uyên	Lâm Quang Phước	FN003	K40	Khoa Tài chính
					Tạ Lê Phương Trinh	FN001	K40	Khoa Tài chính
					Đinh Trần Thảo Nhi	FN002	K40	Khoa Tài chính
52	C	65	Tác động bất cân xứng của tỷ giá hối đoái: Bằng chứng thực nghiệm tại Việt Nam	PGS. TS. Nguyễn Thị Ngọc Trang	Mai Bá Phước	FNC01	K40	Khoa Tài chính
53	C	92	Dòng tiền ảnh hưởng đến tốc độ điều chỉnh cấu trúc vốn mục tiêu	ThS. Nguyễn Hoàng Thụy Bích Trâm	Nguyễn Thị Hưng Uyên	FNCL2	k40	Khoa Tài chính
54	C	107	Nghiên cứu nguyên nhân và ảnh hưởng của nghiệm smartphone đối với sinh viên chính quy Đại học Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh –	ThS. Hoàng Trọng	Nguyễn Thị Thanh Huyền	TD001	K40	Khoa Toán - Thống kê
					Nguyễn Thị Như Hoa	TD001	K40	Khoa Toán - Thống kê
					Bùi Thị Thu Mỹ	TD001	K40	Khoa Toán - Thống kê
55	C	119	Mối liên hệ giữa quản trị công ty, cấu trúc vốn và hiệu quả hoạt động của công ty: Bằng chứng thực nghiệm tại Việt Nam	TS. Lê Thị Phương Vy	Thái Văn Chương	FNCL02	K40	Khoa Tài chính
56	C	120	Giả thuyết dòng tiền tự do: Bằng chứng thực nghiệm tại Việt Nam	PGS.TS. Võ Xuân Vinh	Nguyễn Thị Hồng Xuân	PF02	K40	Khoa Tài chính công
					Trịnh Trần Thu Sương	FN01	K40	Khoa Tài chính
					Mai Như Ngọc	BH01	K40	Khoa Tài chính
					Lê Nhật Minh	BH01	K40	Khoa Tài chính
					Nguyễn Thị Thanh Bình	PF01	K41	Khoa Tài chính công
57	C	129	Mối quan hệ giữa phát triển tài chính và hoạt động đổi mới sáng tạo: Bằng chứng thực nghiệm tại các nước châu Á.	ThS. Phạm Dương Phương Thảo	Lê Tuấn Doanh	FN09	K40	Khoa Tài chính
					Nguyễn Thị Trà My	FN01	K40	Khoa Tài Chính
58	C	136	Tác động của đòn bẩy tài chính đến quản lý thu nhập dựa trên cơ sở dồn tích: nghiên cứu thực nghiệm tại Việt Nam	ThS. Phạm Dương Phương Thảo	Nguyễn Thị Hoàng Anh	FN005	K40	Khoa Tài chính
					Nguyễn Thị Hoàng Yến	FN002	K40	Khoa Tài chính
59	C	140	Mối quan hệ giữa quyết định đầu tư và tính thanh khoản cổ phiếu của doanh nghiệp dựa trên tác động của giá giao dịch: Bằng chứng thực nghiệm tại Việt Nam	ThS. Lương Thị Thảo	Đông Vũ Hoàng	FNCL1	K40	Khoa Tài chính
					Nguyễn Anh Duy	FNCL1	K40	Khoa Tài chính
					Nguyễn Thái Bảo	FNCL1	K40	Khoa Tài chính
					Trương Hoàng Khanh	FNCL1	K40	Khoa Tài chính
					Nguyễn Anh Duy	FNCL1	K40	Khoa Tài chính

60	C	143	Thanh khoản và đầu tư của doanh nghiệp: Bằng chứng thực nghiệm từ Việt Nam	ThS. Lương Thị Thảo	Nguyễn Thái Bảo	FNCL1	K40	Khoa Tài chính
					Đông Vũ Hoàng	FNCL1	K40	Khoa Tài chính
					Trương Hoàng Khanh	FNCL1	K40	Khoa Tài chính
61	C	159	Mối quan hệ giữa chi tiêu chính phủ và giá trị doanh nghiệp: Nghiên cứu thực nghiệm tại các công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam	TS. Vũ Việt Quảng	Trần Thị Cẩm Vy	FN001	K40	Khoa Tài chính
					Nguyễn Thị Hoàng Yến	FN002	K40	Khoa Tài chính
62	C	161	Ảnh hưởng của cấu trúc sở hữu lên hành vi quản trị lợi nhuận thực tế tại các doanh nghiệp	PGS.TS. Trần Thị Thùy Linh	Trần Thị Thanh Huyền	FN006	K40	Khoa Tài chính
					Phan Hải Quang	FN009	K40	Khoa Tài chính
63	C	168	Ảnh hưởng của nợ vay ngân hàng đến việc thực hiện quyết định đầu tư của các công ty	TS. Nguyễn Thị Uyên Uyên	Nguyễn Bích Thảo	FN004	K40	Khoa Tài chính
					Nguyễn Thị Kim Ân	FN004	K40	Khoa Tài chính
64	C	170	Ứng dụng phương pháp thẩm định giá hàng loạt trong thuê đất trồng rừng	ThS. Huỳnh Kiều Tiên	Vầy Bích Ngọc	TG01	K40	Khoa Kinh tế
65	C	172	Tập trung sở hữu, quản trị doanh nghiệp và thanh khoản: Bằng chứng thực nghiệm tại các công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán	PGS.TS. Trần Thị Thùy Linh	Trần Vũ Hiệp	FN001	K40	Khoa Tài chính
					Nguyễn Thị Hoàng Yến	FN002	K40	Khoa Tài chính
					Huỳnh Trinh Minh Khoa	FN003	K40	Khoa Tài chính
66	C	173	Đổi mới sáng tạo dưới tác động của quyền sở hữu trí tuệ và di dân	PGS.TS. Nguyễn Khắc Quốc Bảo	Nguyễn Ái Nhi	FNCL2	K40	Khoa Tài chính
					Lý Thị Thanh Nhân	FN08	K40	Khoa Tài chính
					Lê Thị Hiền	FN001	K40	Khoa Tài chính
67	C	177	Đo lường sự thích ứng văn hóa xã hội của trí thức trẻ nhập cư tại TP.HCM	ThS. Hoàng Trọng	Bùi Thị Thu Mỹ	TD001	K40	Khoa Toán - Thống kê
68	C	180	Hoạt động R&D dưới tác động của dòng tiền nội bộ và các nguồn tài trợ bên ngoài của các công ty niêm yết tại Việt Nam	TS. Nguyễn Thị Uyên Uyên	Huỳnh Trinh Minh Khoa	FN03	K40	Khoa Tài chính
					Nguyễn Thị Hoàng Yến	FN02	K40	Khoa Tài chính
					Trần Vũ Hiệp	FN01	K40	Khoa Tài chính
69	C	210	Ảnh hưởng của sở hữu nhà nước đến mối quan hệ giữa hạn chế tài chính và đầu tư: Bằng chứng thực nghiệm tại Việt Nam	TS. Lê Thị Phương Vy	Nguyễn Bình Phương Thuý	FNCL2	K40	Khoa Tài chính
70	C	218	Đầu tư trực tiếp nước ngoài, xuất khẩu và tăng trưởng kinh tế. Nghiên cứu thực nghiệm tại Việt Nam giai đoạn 2001 - 2017	PGS.TS. Phan Thị Bích Nguyệt	Phạm Thị Hằng	FN05	K40	Khoa Tài chính
					Nguyễn Trung Tín	FN01	K42	Khoa Tài chính
					Nguyễn Trâm Anh	FN04	K41	Khoa Tài chính
					Hồ Lâm Nhật	FN02	K41	Khoa Tài chính
					Tăng Thị Quỳnh Như	FNC02	K40	Khoa Tài chính
71	C	233	Nghiên cứu các nhân tố tác động đến quyết định mua căn hộ chung cư trên địa bàn quận 7	TS. Hay Sinh	Nguyễn Thị Thúy Nga	TG001	K40	Khoa Kinh tế
			Quyền lực của giám đốc điều hành và hiệu quả		Lê Hồng Phi	FN009	K40	Khoa Tài chính
					Huỳnh Khải Trí	FN007	K40	Khoa Tài chính

72	C	245	hoạt động của doanh nghiệp: kết hợp lý thuyết đại diện và lý thuyết quản trị	ThS. Từ Thị Kim Thoa	Trần Thảo Nguyên	Fn008	K40	Khoa Tài chính
					Lê Kim Trúc	Fn008	K40	Khoa Tài chính
					Nguyễn Thành Duy	AD005	K41	Khoa Quản trị
73	C	250	Thu nhập ngoài lãi, lợi nhuận và rủi ro trong ngành ngân hàng: Một bằng chứng thực	TS. Đinh Thị Thu Hồng	Lý Thị Thu Nga	FN07	K40	Khoa Tài chính
					Mai Nguyễn Thị Ngọc Diệp	FN09	K40	Khoa Tài chính
74	C	252	Liệu quyền sở hữu của cổ đông sáng lập có ảnh hưởng đến đầu tư nước ngoài: Bằng chứng thực nghiệm tại Việt Nam	PGS.TS. Trần Thị Hải Lý	Nguyễn Hồng Nhiên	FN05	K40	Khoa Tài chính
					Nguyễn Phan Ngọc Hiền	FN03	K40	Khoa Tài chính
					Nguyễn Thị Hương Ly	FN04	K40	Khoa Tài chính
					Hoàng Thị Nhung	FN04	K40	Khoa Tài chính
					Nguyễn Thị Thu Hà	FN03	K40	Khoa Tài chính
					Nguyễn Thùy Liên	FN01	K40	Khoa Tài chính
75	C	254	Sở hữu Nhà nước, nợ vay ngân hàng và đầu tư doanh nghiệp	PGS.TS. Nguyễn Thị Ngọc Trang	Võ Thị Huỳnh Mai	FN09	K40	Khoa Tài chính
					Nguyễn Thị Thùy Trang	FN02	K40	Khoa Tài chính
76	C	255	Đầu tư doanh nghiệp, kiểm soát Chính phủ và kênh tài trợ: Bằng chứng thực nghiệm tại Việt Nam	PGS.TS. Nguyễn Thị Ngọc Trang	Nguyễn Thị Thùy Trang	FN02	K40	Khoa Tài chính
					Võ Thị Huỳnh Mai	FN09	K40	Khoa Tài chính
					Nguyễn Thùy Liên	FN01	K40	Khoa Tài chính
77	C	258	Tác động của quản trị công ty và cơ cấu sở hữu đến chính sách cổ tức của các công ty niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM	ThS. Lê Thị Hồng Minh				
					Nguyễn Thị Trúc Giang	FN001	K40	Khoa Tài chính
78	C	259	Các yếu tố tác động đến làm tròn chính sách cổ tức ở thị trường Việt Nam	ThS. Lương Thị Thảo				
					Lục Lệ Liên	FN04	K40	Khoa Tài chính
79	C	264	Tác động của vốn luân chuyển, lượng tiền mặt nắm giữ đến lợi nhuận của các công ty trong ngành sản xuất ở Việt Nam giai đoạn 2009 - 2016	ThS. Lê Văn Tám				
					Trần Thị Thùy Dương	FN005	K40	Khoa Tài chính
80	C	266	Ảnh hưởng của các đối thủ cạnh tranh trong cùng ngành đến quyết định đầu tư của doanh nghiệp niêm yết tại Việt Nam	ThS. Lương Thị Thảo				
					Trương Đình Khanh	FN06	K40	Khoa Tài chính
81	C	277	Sự tác động của lạm phát đến sự biến động trong tài sản thanh khoản trong các công ty niêm yết ở Việt Nam	TS. Vũ Việt Quảng	Nguyễn Thị Kim Tha	FN005	K40	Khoa Tài chính
					Tiên Hồng Vân	FN006	K40	Khoa Tài chính
					Trần Vũ Anh Thư	FN006	K40	Khoa Tài chính
					Nguyễn Thị Bích Ngọc	FN005	K40	Khoa Tài chính
					Trần Quỳnh Như	FN004	K40	Khoa Tài chính

82	C	284	Sở hữu tập trung, quản trị doanh nghiệp, tính thanh khoản và giá trị doanh nghiệp ở Việt Nam	PGS.TS. Trần Thị Thuý Linh	Nguyễn Thị Việt Chinh	FN02	K40	Khoa Tài chính
83	C	293	Nghiên cứu lạm phát, độ nhạy đầu tư đối với giá cổ phiếu: Bằng chứng thực nghiệm tại Việt Nam	PGS.TS. Nguyễn Thị Ngọc Trang	Tiên Hồng Vân	FN006	K40	Khoa Tài chính
					Trần Vũ Anh Thư	FN006	K40	Khoa Tài chính
					Nguyễn Thị Bích Ngọc	FN005	K40	Khoa Tài chính
					Nguyễn Thị Kim Tha	FN005	K40	Khoa Tài chính
					Trần Quỳnh Như	FN004	K40	Khoa Tài chính
84	C	297	Tác động của kiệt quệ tài chính và khủng hoảng tài chính đến hành vi tránh thuế của doanh nghiệp - Nghiên cứu tại Việt Nam.	PGS.TS. Nguyễn Thị Liên Hoa	Nguyễn Thảo Nhi	FN007	K40	Khoa Tài chính
85	C	299	Mối quan hệ giữa mở cửa thương mại, mở cửa tài chính và phát triển tài chính: Bằng chứng từ một số nền kinh tế mới nổi	TS. Phùng Đức Nam	Nguyễn Thị Thanh Nhân	FN001	K40	Khoa Tài chính
					Võ Phạm Thanh Hằng	FN003	K40	Khoa Tài chính
					Vương Thị Quyên	FN001	K40	Khoa Tài chính
86	C	301	Các nhân tố ảnh hưởng đến cơ cấu sở hữu ngân hàng trong giai đoạn toàn cầu hóa tài chính: Bằng chứng thực nghiệm ở các nước đang phát triển và G7	ThS. Nguyễn Hoàng Thụy Bích Trâm	Nguyễn Thị Nhi Chi	FN008	K40	Khoa Tài chính
87	C	305	Tác động của kiệt quệ tài chính lên công cụ quản trị thu nhập: Bằng chứng thực nghiệm từ các công ty ở Việt Nam	ThS. Lương Thị Thảo	Trần Thị Thu Giang	FN003	K40	Khoa Tài chính
88	C	308	Mối quan hệ giữa tính thanh khoản, quyền tập trung sở hữu, quản trị doanh nghiệp và giá trị của công ty: Bằng chứng tại Việt Nam	ThS. Lê Văn Tám	Nguyễn Thị Thu Hà	FN03	K40	Khoa Tài chính
					Tăng Thị Cẩm Hoàng	FN03	K40	Khoa Tài chính
					Nguyễn Phan Ngọc Hiền	FN03	K40	Khoa Tài chính
					Nguyễn Hồng Nhiên	FN05	K40	Khoa Tài chính
					Phan Tường Vi	FN03	K40	Khoa Tài chính
89	C	309	Ảnh hưởng của tính linh hoạt tài chính đến chính sách tài chính của các doanh nghiệp niêm yết tại Việt Nam	ThS. Quách Doanh Nghiệp	Phạm Thị Thanh Nga	FN03	K40	Khoa Tài chính
90	C	323	Ảnh hưởng của quyền sở hữu sáng lập đến đầu tư nước ngoài tại các doanh nghiệp tại Việt Nam	PGS.TS. Trần Thị Thùy Linh	Nguyễn Thị Vân Hiền	FN02	K40	Khoa Tài Chính
91	C	326	Mối quan hệ giữa sự chấp nhận rủi ro, tỷ suất sinh lợi và bản chất cổ đông: Bằng chứng từ lý thuyết triển vọng	PGS.TS. Nguyễn Thị Ngọc Trang	Phạm Thị Hiếu	FN06	K40	Khoa Tài chính